TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **197**/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 04 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58 và điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 458/2023/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lương Thị Hồng T, sinh năm 1965;
- Ông Lê Ngọc Â, sinh năm 1965;

Cùng nơi cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã Hiếu Liêm, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Hồng T và ông Lê Ngọc Â cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà T và ông Â đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên bà T và ông Â đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, bà T và ông Â có 03 con chung tên Lê Thị Bính P, sinh ngày 09/6/1989; Lê Thị Phương L, sinh ngày 08/3/1994 và Lê Huy H, sinh ngày 28/12/1995. Các con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà T và ông Â phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Hồng T và ông Lê Ngọc Â thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Lê Thị Bính P, sinh ngày 09/6/1989; Lê Thị Phương L, sinh ngày 08/3/1994 và Lê Huy H, sinh ngày 28/12/1995. Các con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lương Thị Hồng T và ông Lê Ngọc Â mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp theo 02 Biên lai thu số 0005662 ngày 21/11/2023 và Biên lai thu số 0005663 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Bà T và ông Â đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự; (2)
- VKSND huyện Vĩnh Cửu; (1)
- UBND thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; (1) (GCNKH số 1102, ngày 11/01/1991).
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Thái